

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **178/2018/HSST**
Ngày: 27/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Huy Giáp,
2. Ông Đặng Quang Hoạch.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:*
Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 189/2018/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Võ Trọng Đ (tên gọi khác: Đ1), sinh năm 1998; tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp TĐ, xã Đ61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ2, sinh năm 1966 và bà U Kim L, sinh năm 1980; chung sống như vợ chồng với bà Cao Thị Cẩm T, sinh năm 2000 (Không đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam ngày 16/8/2018 (Có mặt).

2/ Họ và tên: Trương Công P, sinh năm 1993; tại: An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp P, thị trấn CV, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công C, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Thùy Tr, sinh năm 1970; có vợ tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1990 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015) tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam ngày 15/8/2018 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Trương Công C, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp NH, xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lương Quang Th (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/8/2018, tại khu 5, ấp LH, xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã TH bắt quả tang Trương Công P đang cầm trên tay 03 bịch nylon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng. Qua làm việc, P khai đó là ma túy mua của Võ Trọng Đ để sử dụng. Cơ quan điều tra làm việc với Đ thì Đ khai nhận đã bán ma túy cho P khoảng 5 – 6 lần, trong đó vào ngày 15/8/2018 đã bán ma túy cho Trương Công P với giá 700.000đồng (Bảy trăm ngàn đồng). Quá trình điều tra, Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom 09 bịch nylon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số: 443/GĐMT-PC54 ngày 24/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong trong phong bì có chữ ký ghi họ tên Trương Công P và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai là ma túy, có trọng lượng: 0,9040 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong trong phong bì có chữ ký ghi họ tên Võ Trọng Đ và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai là ma túy, có trọng lượng: 6,5119 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 24/8/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Công P và Võ Trọng Đ về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy” để điều tra. Quá trình điều tra, Võ Trọng Đ khai vào chiều ngày 15/8/2018, Đ mua ma túy của một người đàn ông tên Hoàng Ngư (Không rõ nhân thân lai lịch) ở xã BM, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai với giá 3.500.000đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) rồi về phân ra thành 10 bịch nhỏ bán cho những người nghiện khác để kiếm lời. Vào khoảng 22 giờ ngày 15/8/2018, P gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy. Đ đồng ý và hẹn P đến phòng trọ của Đ ở ấp LH, xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để giao nhận ma túy. P điều khiển xe mô tô biển số 67K1-419.50 đến phòng trọ của Đ mua 01 bịch ma túy với giá 700.000đồng (Bảy trăm ngàn đồng). Sau đó P phân ma túy ra thành 03 bịch nhỏ đi tìm Phan Minh Trí để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra, Đ đã bán ma túy cho P từ 05 đến 06 lần, mỗi lần một gói ma túy với giá từ 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) đến 800.000đồng (Tám trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án gồm: 12 bịch nylon hàn kín chứa ma túy, 01 cân tiểu ly, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sim số 0866015711, 01 điện thoại hiệu Vertu màu vàng đen, sim số 01628824135.

Số tiền 700.000đồng thu giữ của P không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho P.

Tại Cáo trạng số: 180/CT/VKS-HS ngày 05/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Võ Trọng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trương Công P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Trọng Đ.

Xử phạt: Bị cáo Võ Trọng Đ với mức án tù 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Công P.

Xử phạt: Bị cáo Trương Công P với mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2018.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đ, P không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Các bị cáo Đ, P không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 01, 02), Kết luận giám định (Bút lục số 12). Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/8/2018, tại khu 5, ấp LH, xã TH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trương Công P có hành vi

tàng trữ 03 bịch ma túy (loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,9040 gam) thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy trên bị cáo P mua của bị cáo Võ Trọng Đ với giá 700.000đồng (Bảy trăm ngàn đồng). Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8/2018 đến ngày 15/8/2018, bị cáo Võ Trọng Đ đã bán ma túy cho bị cáo P từ 05 đến 06 lần mỗi lần 01 bịch ma túy với giá từ 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) đến 800.000đồng (Tám trăm ngàn đồng). Khi bị bắt, Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Đ 09 bịch ma túy (có khối lượng: 6,9114 gam, loại Methamphetamine). Do đó, Hội đồng xét xử có đủ yếu tố kết luận bị cáo Võ Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Công P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đ là người bán ma túy, tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò thứ nhất. Bị cáo P là người mua ma túy về để sử dụng, tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò thứ hai trong vụ án. Nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, nhưng mức hình phạt đối với bị cáo Đ có phần nhẹ.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly, 02 sim điện thoại có số seri 89840 50516 14124 45465 và 8984 0488 3100 3355 042.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động.

Buộc bị cáo Đ phải nộp 700.000đồng (Bảy trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Đối với người đàn ông tên “Hoàng Ngu” đã bán ma túy cho bị cáo Đ và Phan Minh Trí sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo P đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Nguyễn Văn M khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trương Công P hiện nay đang đi cai nghiện bắt buộc tại Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Võ Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: Bị cáo Võ Trọng Đ 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trương Công P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: Bị cáo Trương Công P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2018.

3. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 443/PC54-GĐMT ngày 24/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly; 02 sim điện thoại số có số seri 89840 50516 14124 45465 và 8984 0488 3100 3355 042.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có modl 1650 và 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng đen có số Imel: 355170814034460.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

- Buộc bị cáo Đ phải nộp 700.000đồng (Bảy trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức